

Số: TVHN-205 /DBQG

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

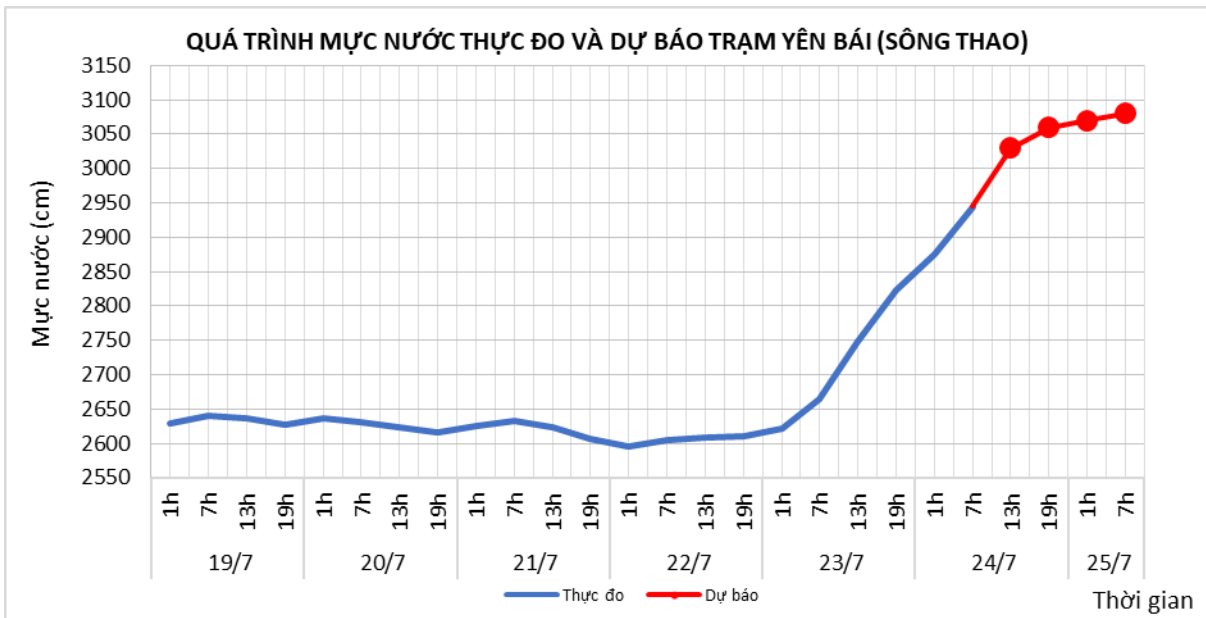
1.1. Sông Thao

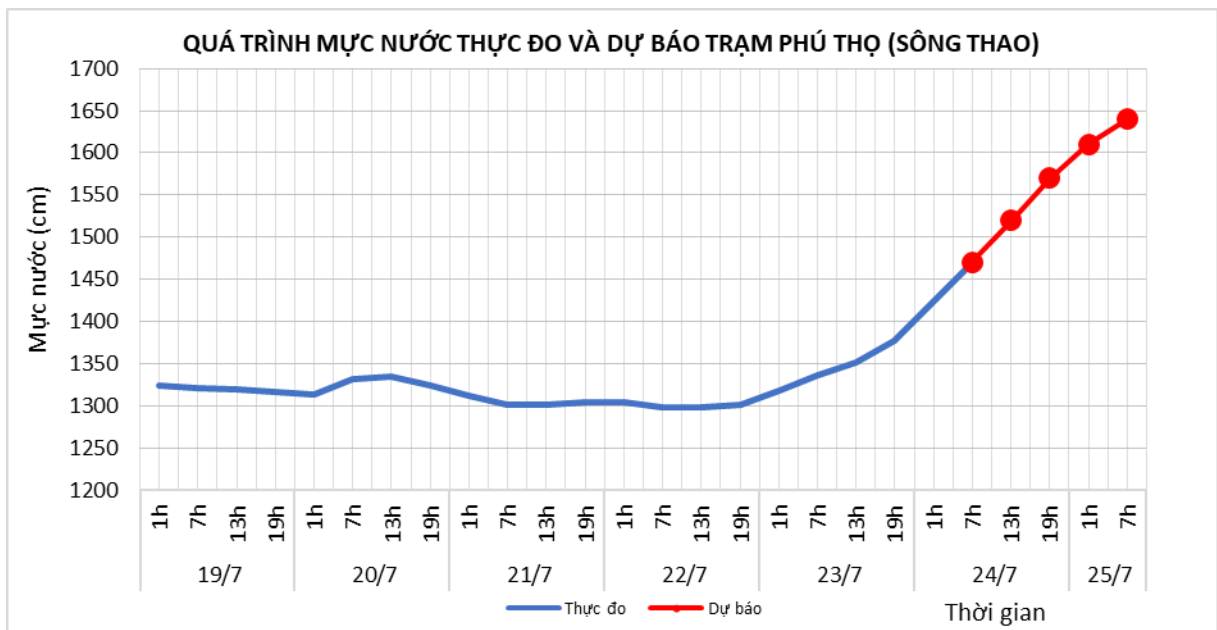
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang lên nhanh.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục lên.





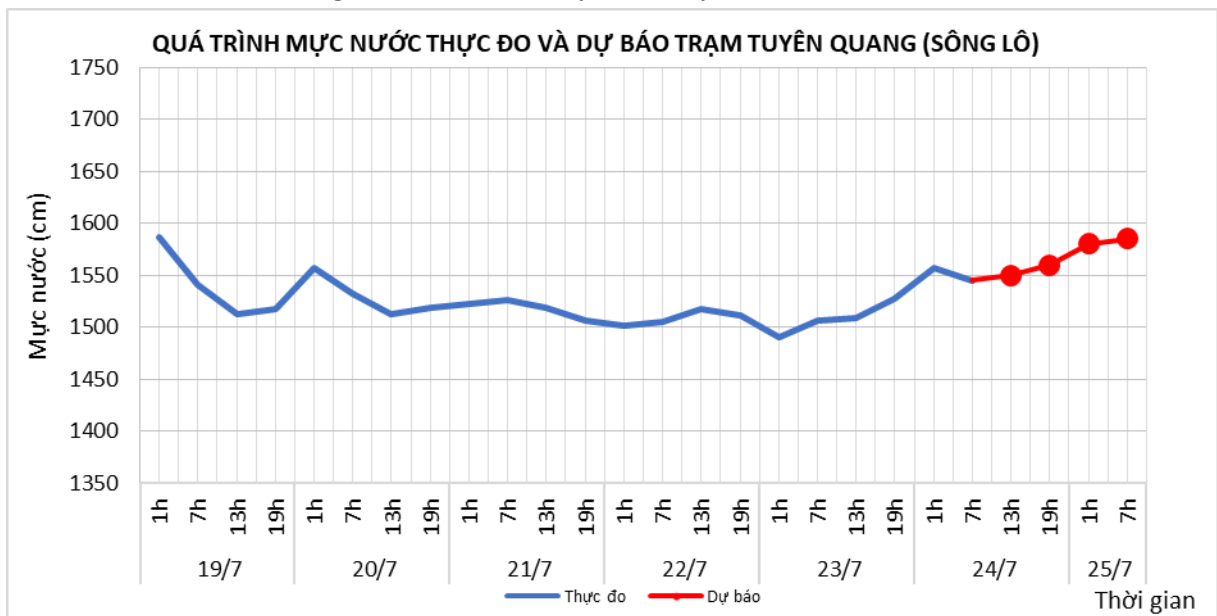
1.2. Sông Lô

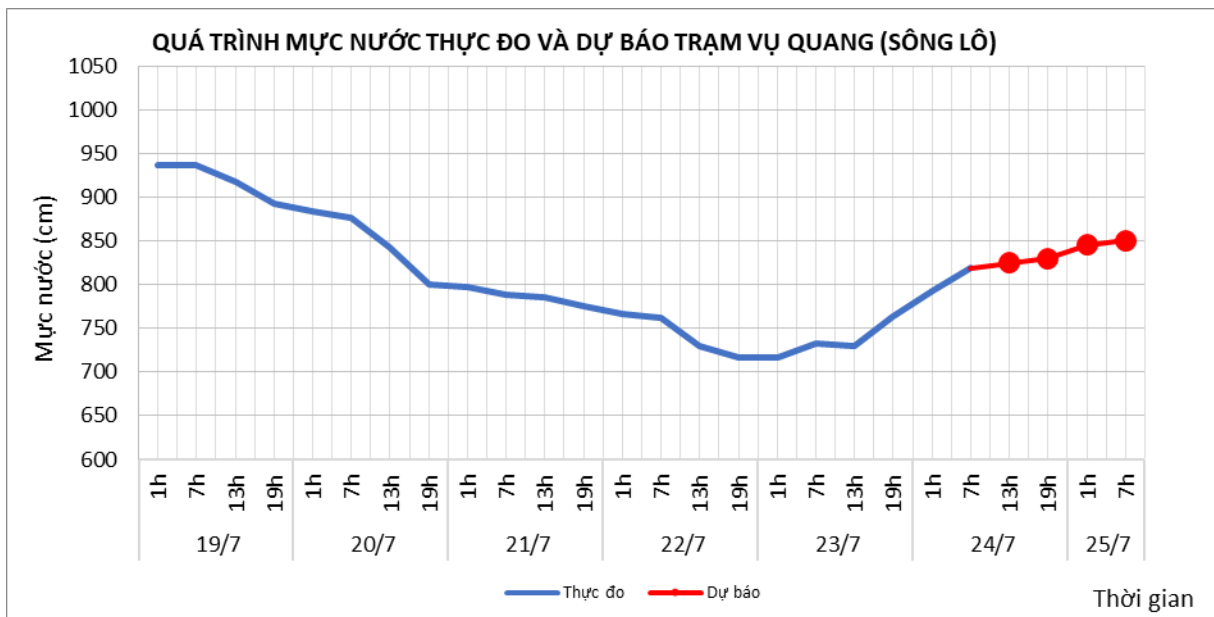
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.





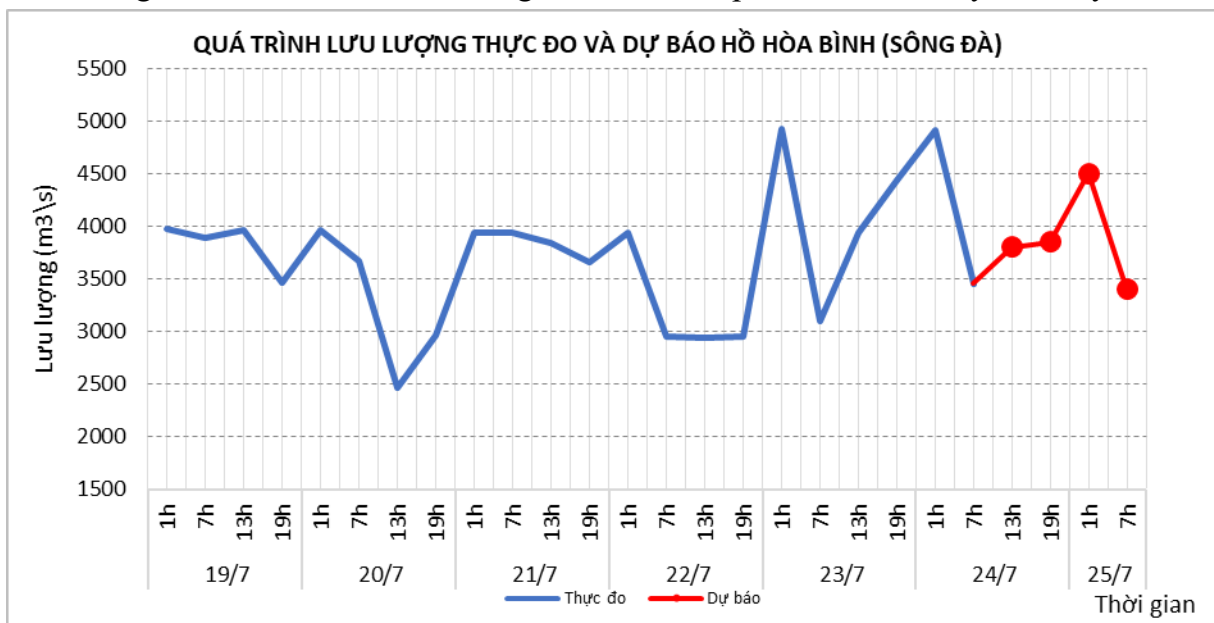
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.



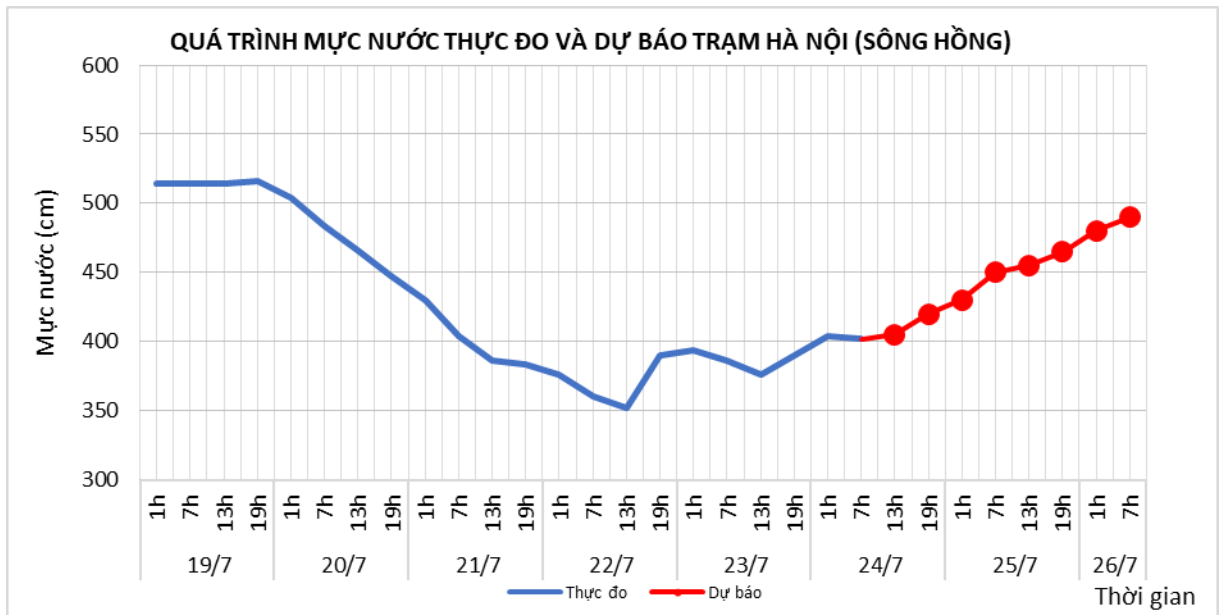
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ lên.



2. Lưu vực sông Thái Bình

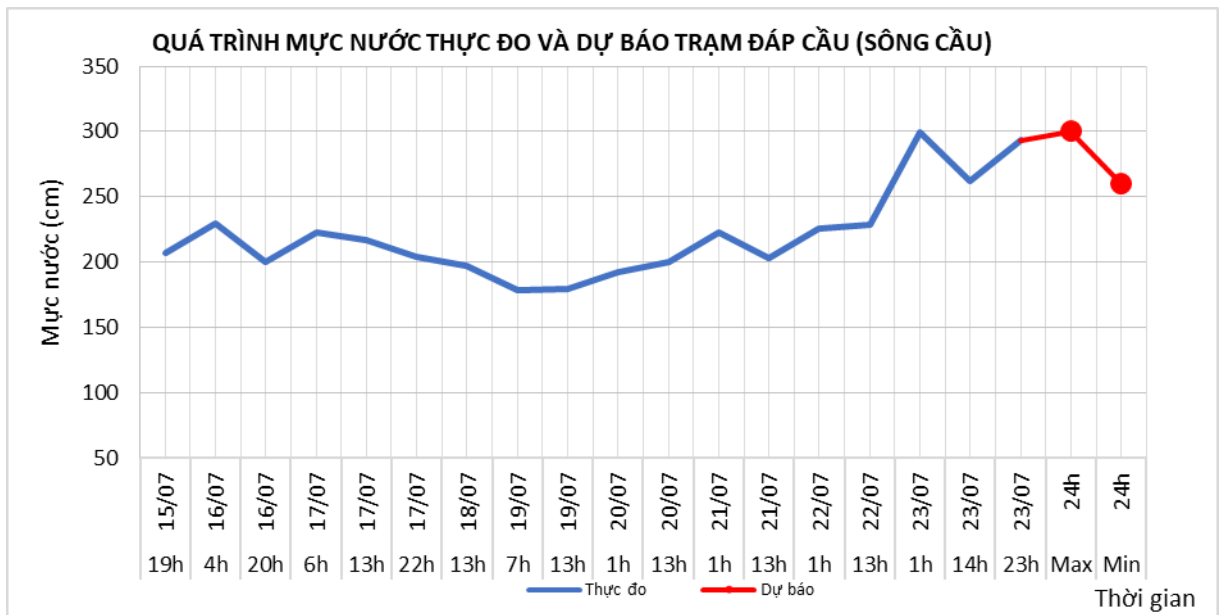
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động và chịu ảnh hưởng triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động do ảnh hưởng thủy triều.



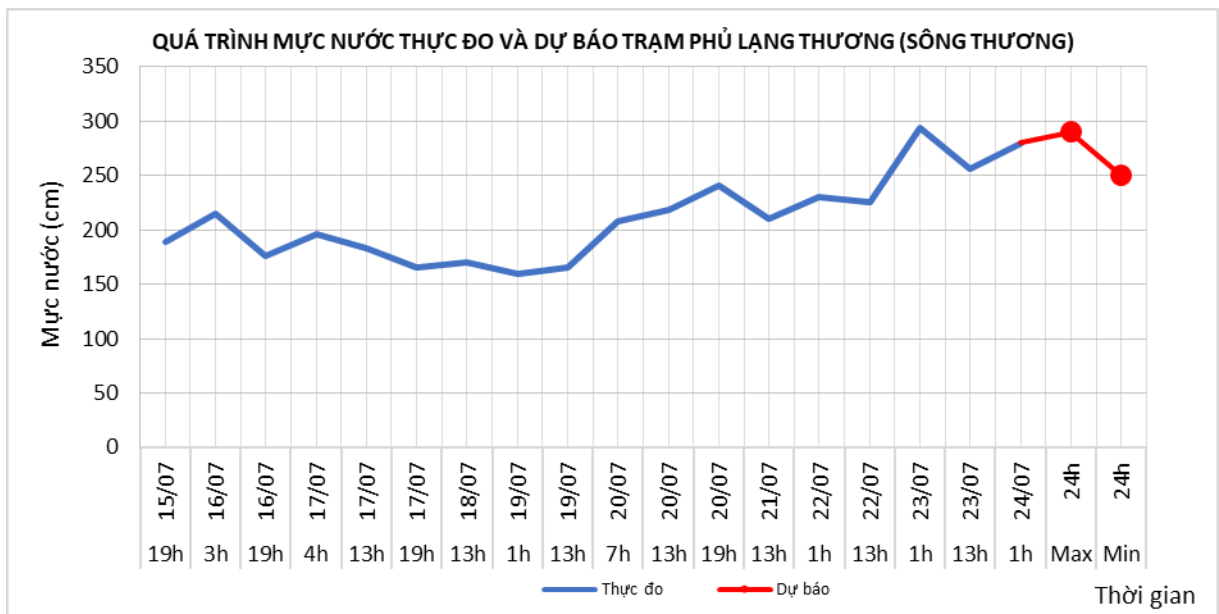
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động do chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động, do chịu ảnh hưởng thủy triều.



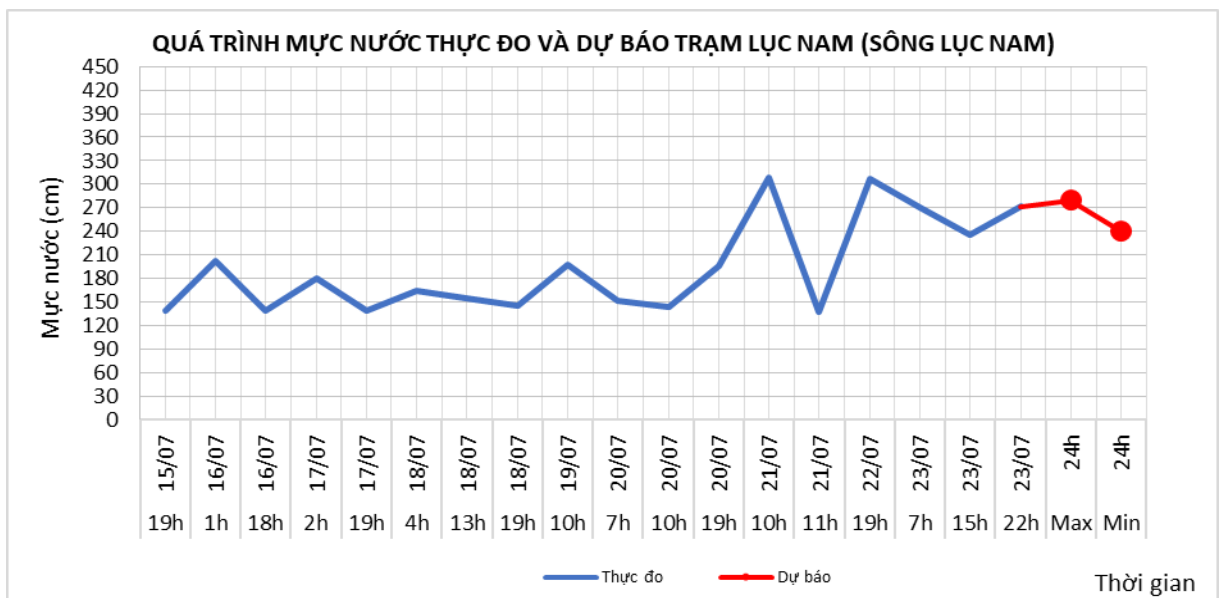
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động, do chịu ảnh hưởng thủy triều.



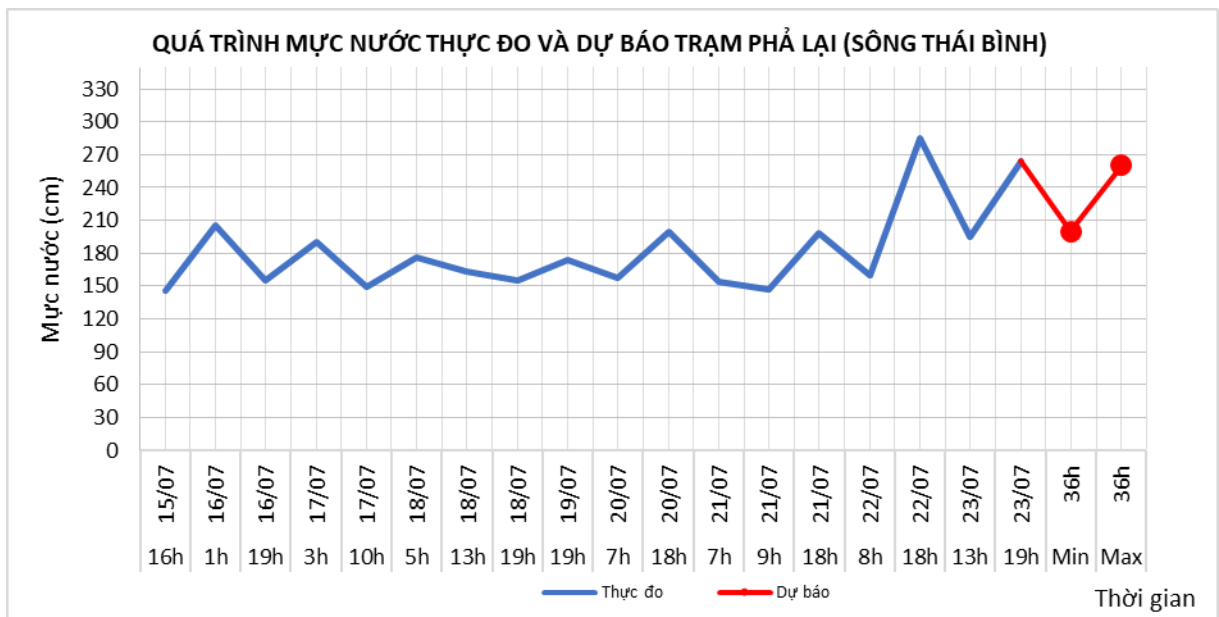
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang dao động do chịu ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 2,6m, thấp nhất là 2,0m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

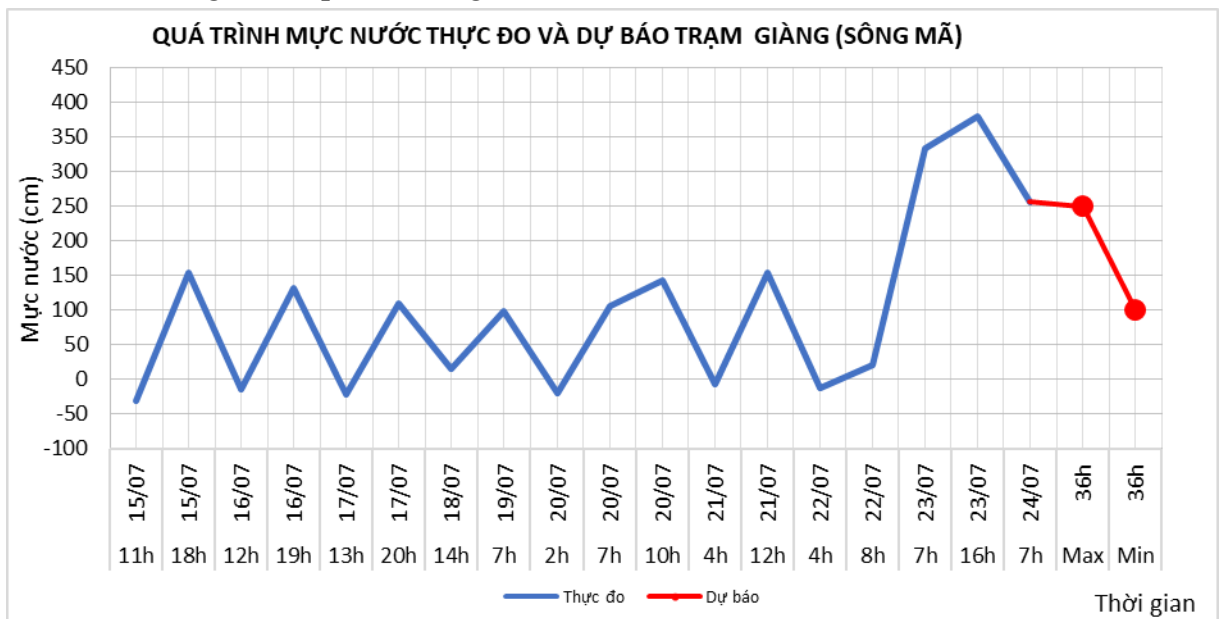
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Chiều qua (23/7), lũ hạ lưu sông Mã đã đạt đỉnh dưới mức BĐ1. Hiện nay, mực nước sông Mã đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Mã tiếp tục xuống.



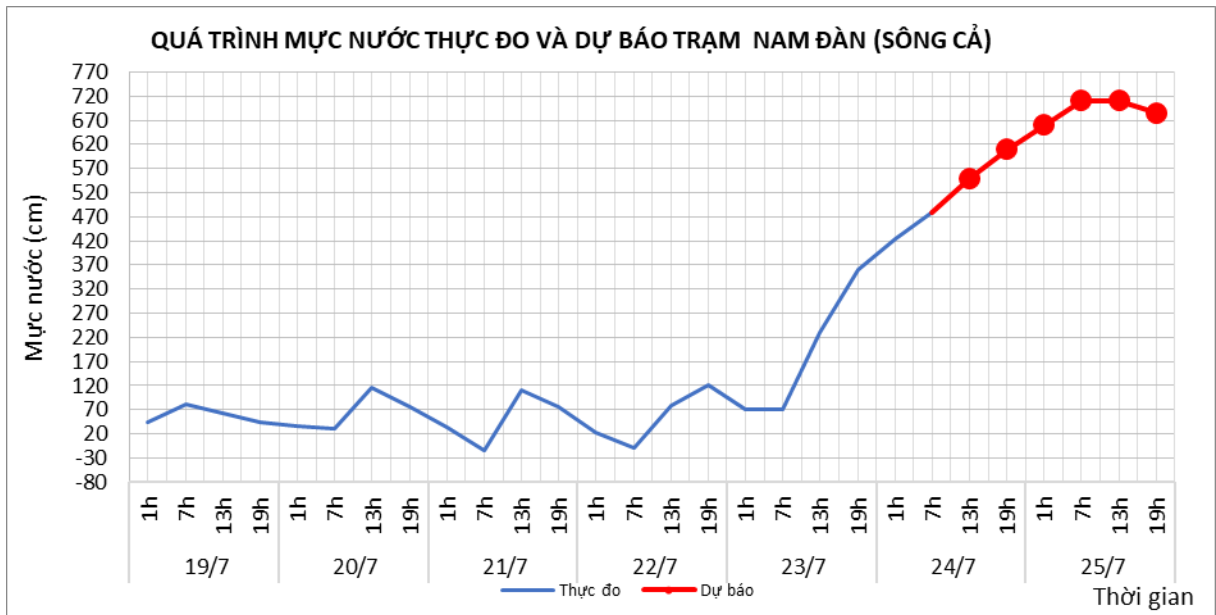
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trung, hạ lưu sông Cả đang lên, thượng lưu đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trung, hạ lưu sông Cả tiếp tục lên. Đến sáng mai, mực nước sông Cả tại trạm Nam Đàn có khả năng lên mức 7,2m, trên BĐ2 0,3m, sau đó xuống dần.



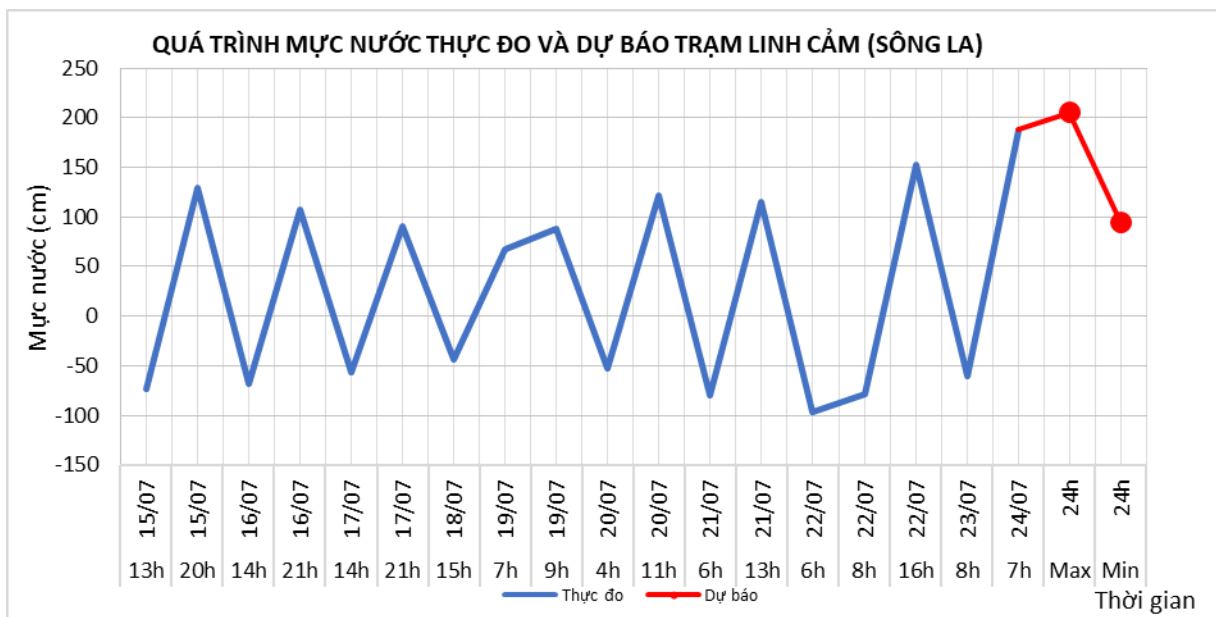
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động; hạ lưu sông La dao động theo triều.



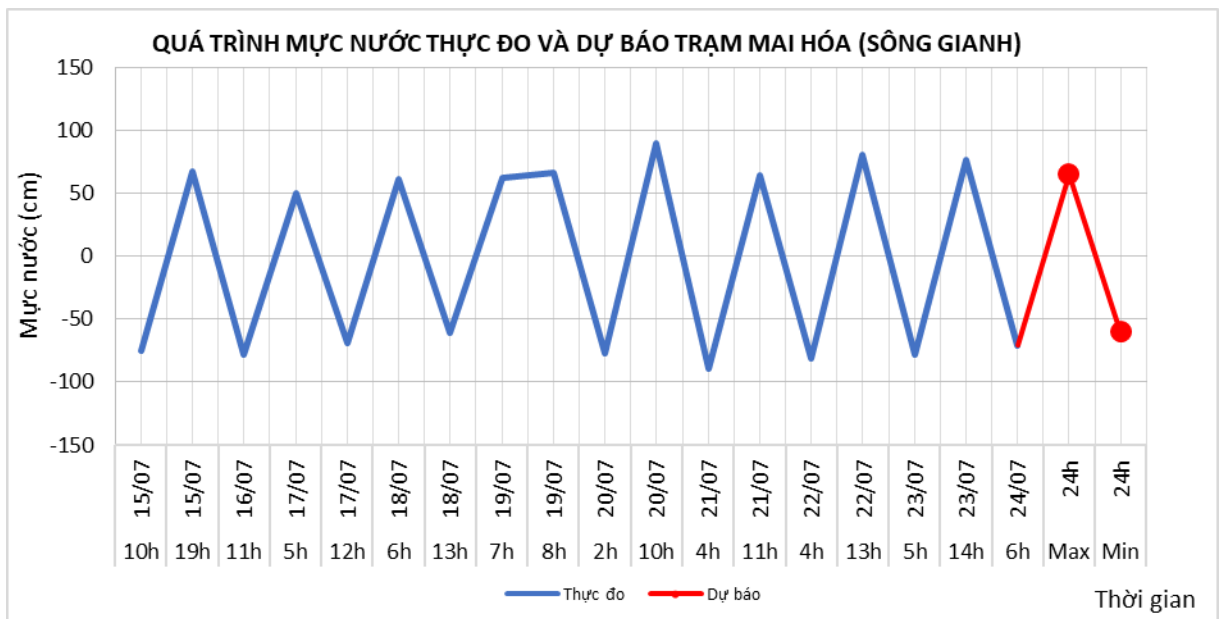
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh có dao động, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh có dao động, hạ lưu dao động theo triều.



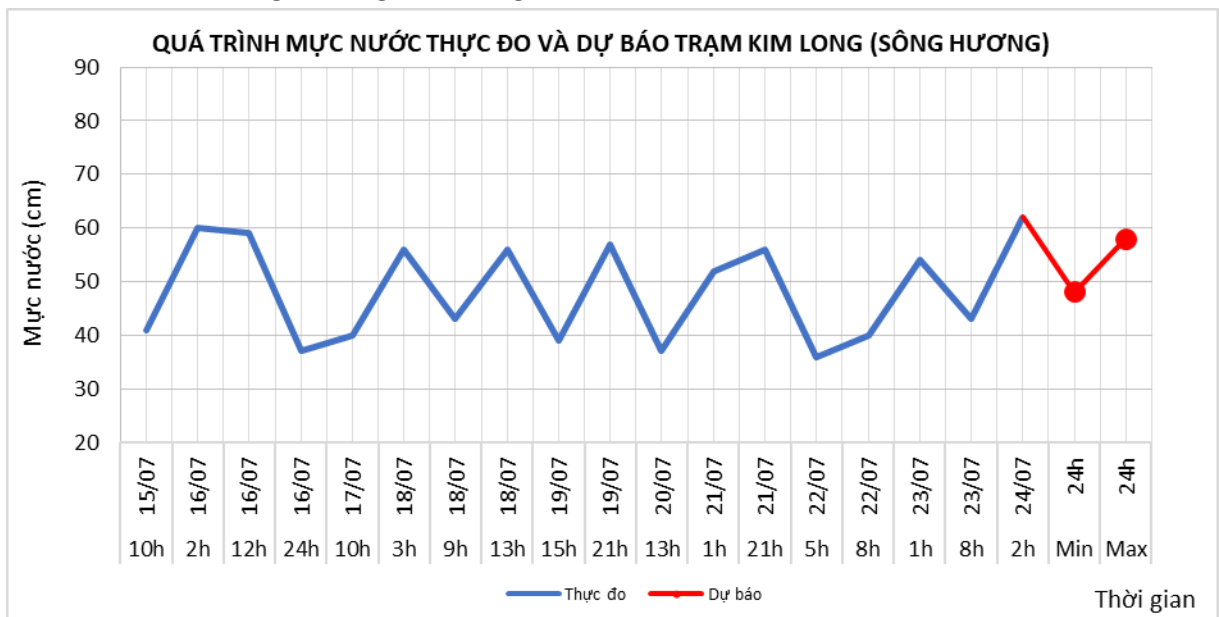
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

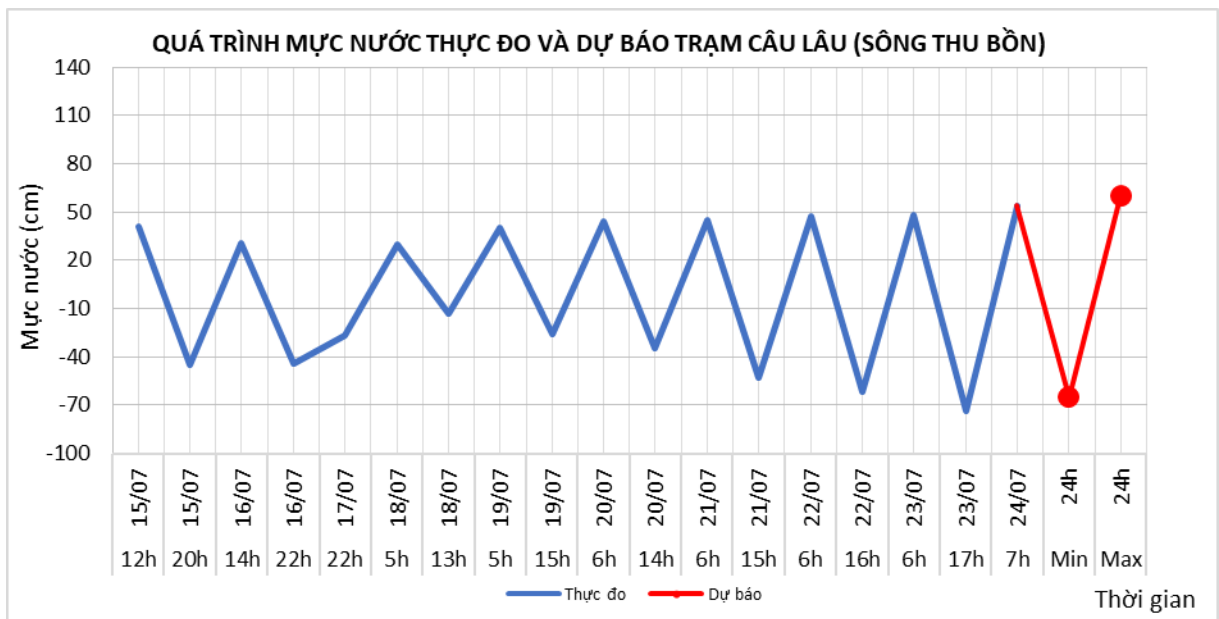
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm; hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm; hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



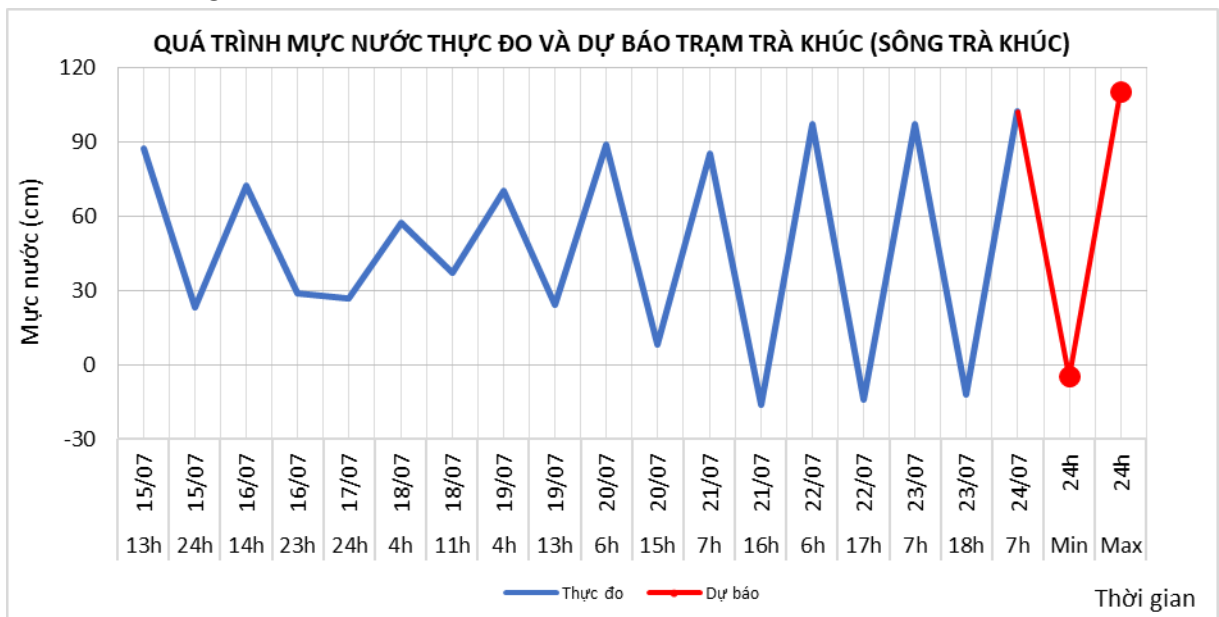
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.



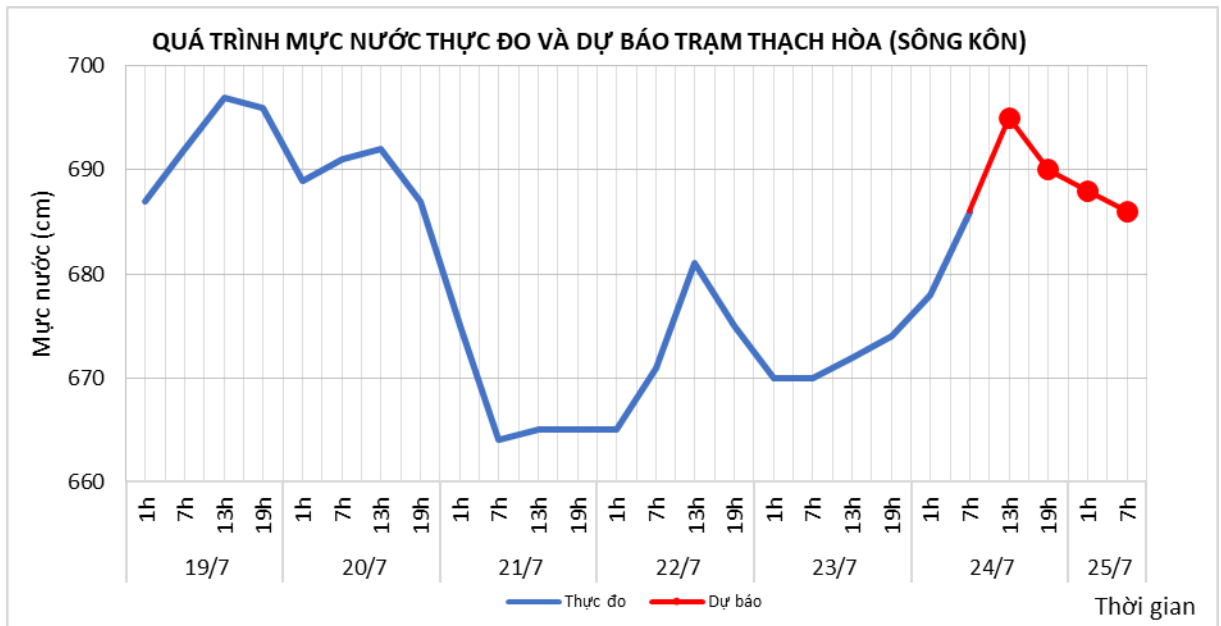
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa tiếp tục dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.



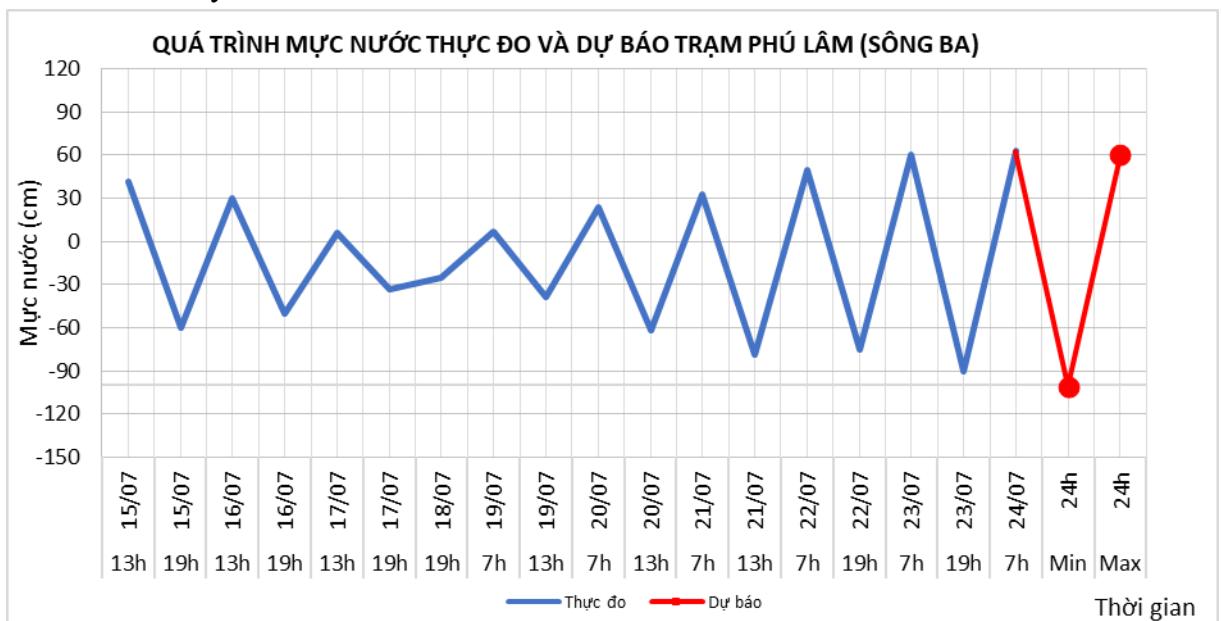
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

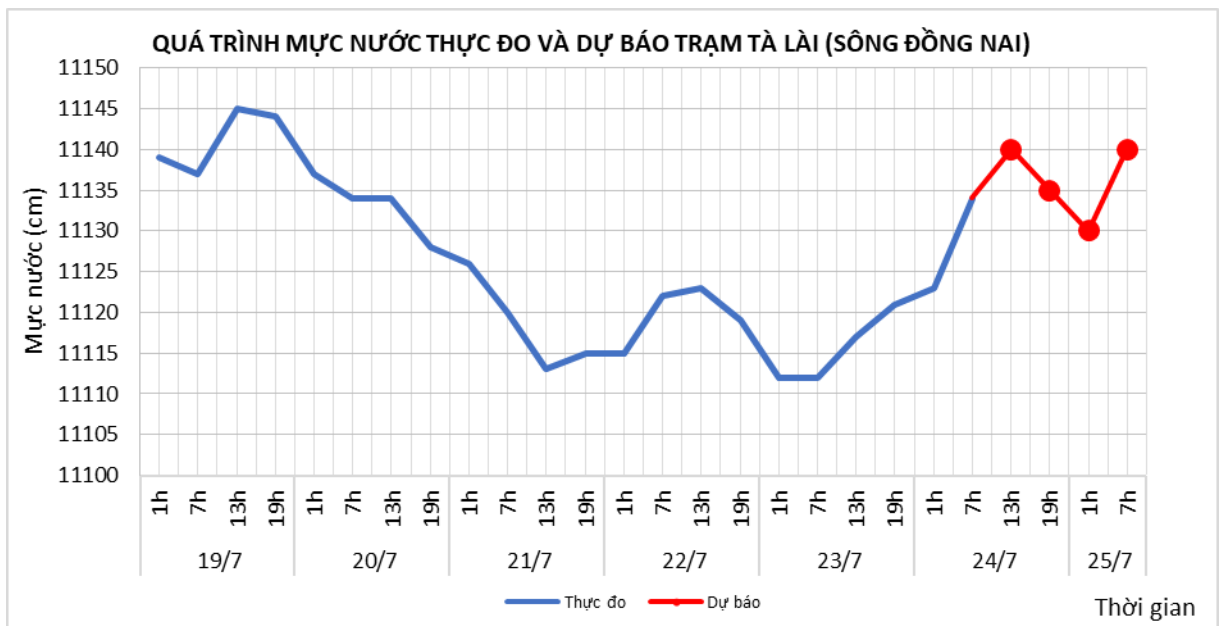
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.



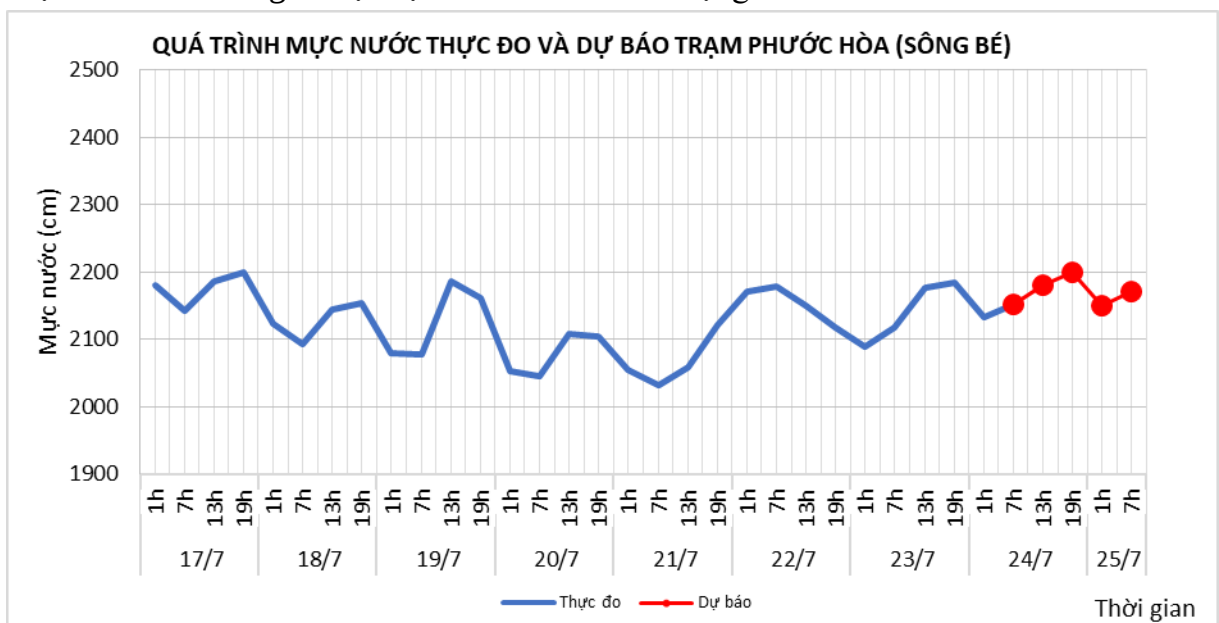
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Lưu vực sông Mê Công

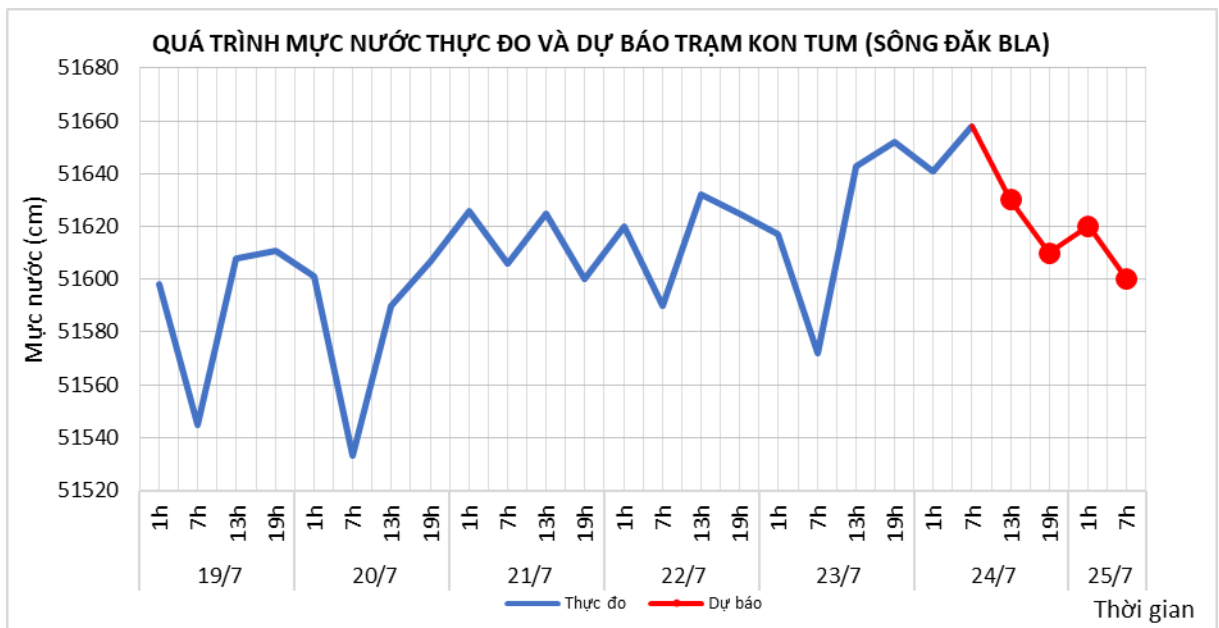
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động do ảnh hưởng vận hành của hồ chứa thủy điện và các công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động do ảnh hưởng vận hành của hồ chứa thủy điện và các công trình thủy lợi.



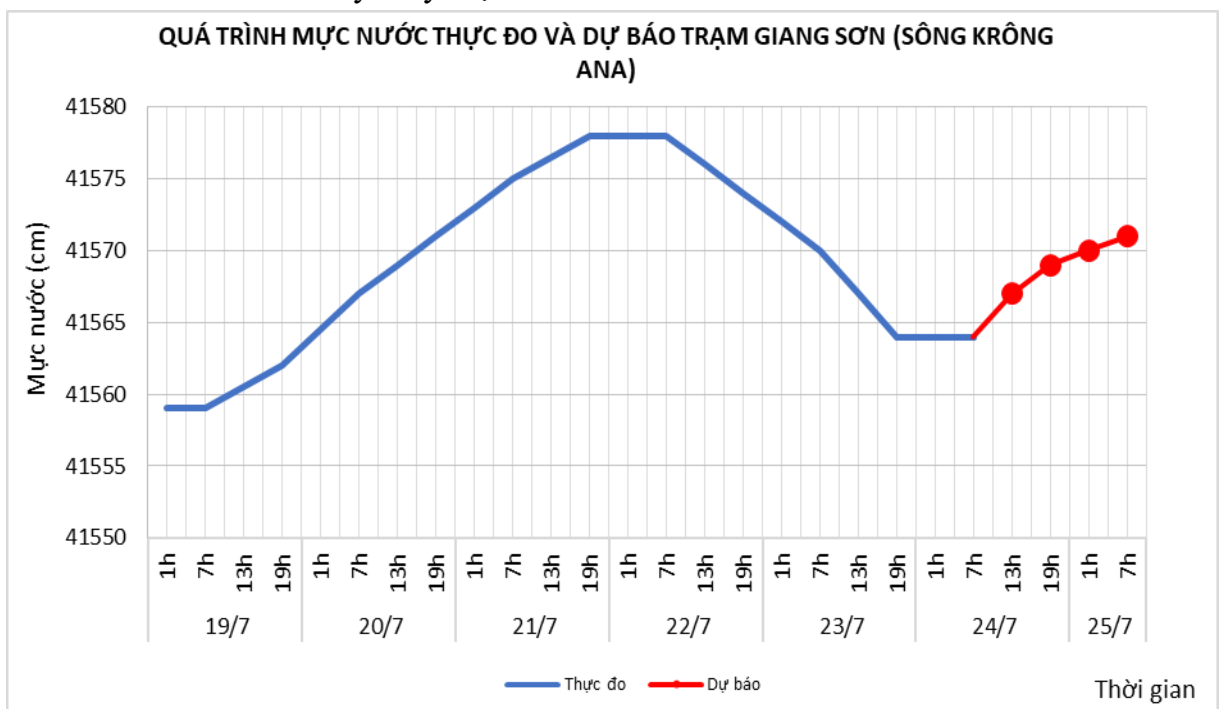
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



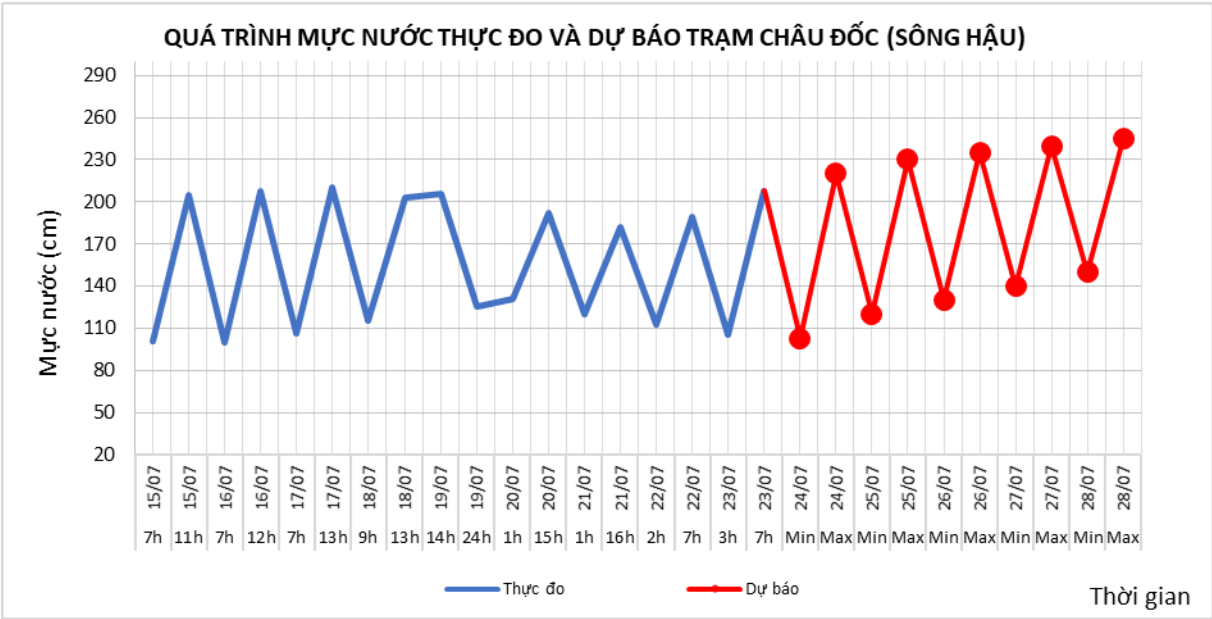
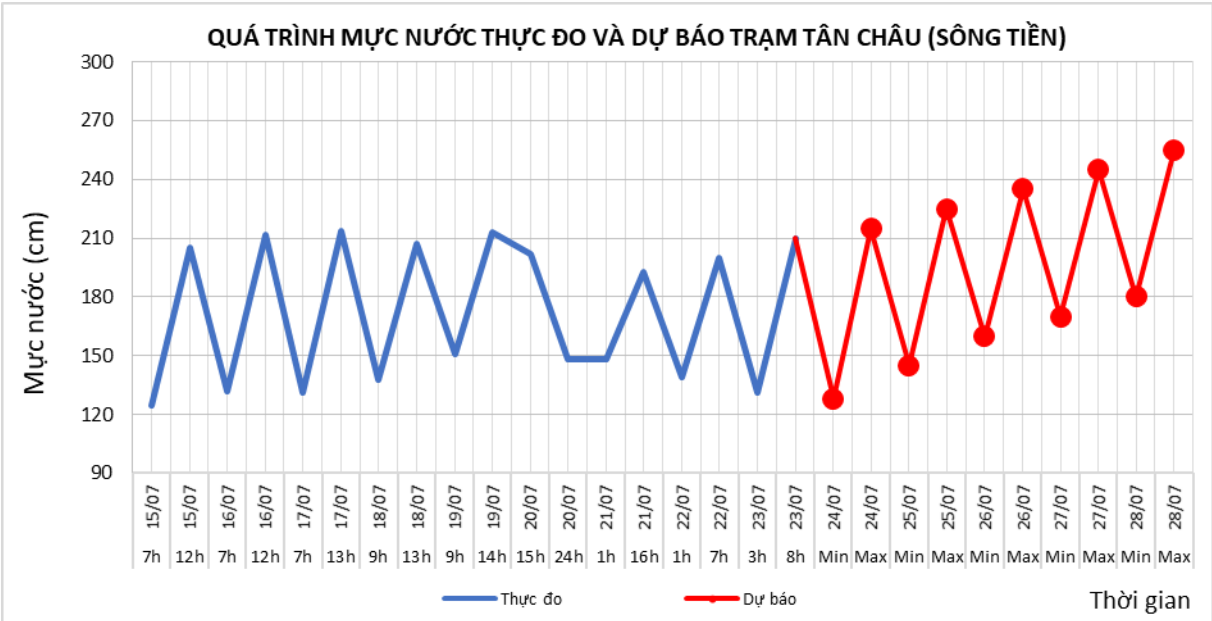
6.3. Sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều với xu thế lên dần. Mức nước cao nhất ngày 23/7 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,1m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,08m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều với xu thế lên dần. Đến ngày 28/7, mức nước cao nhất ngày tại trạm Tân Châu ở mức 2,55m, tại trạm Châu Đốc ở mức 2,45m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-23/07	19h-23/07	1h-24/07	7h-24/07	13h-24/07		19h-24/07		1h-25/07		7h-25/07		13h-25/07		19h-25/07		1h-26/07		7h-26/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3940	4432	4916	3451	3800	↑	3850	↑	4500	↑	3400	↓								
Thao	Yên Bái	2748	2823	2876	2945	3030	↑	3060	↑	3070	↑	3080	↑								
Thao	Phú Thọ	1351	1378	1424	1470	1520	↑	1570	↑	1610	↑	1640	↑								
Lô	Tuyên Quang	1509	1528	1557	1545	1550	↑	1560	↑	1580	↑	1585	↑								
Lô	Vụ Quang	730	764	793	819	825	↑	830	↑	845	↑	850	↑								
Hồng	Hà Nội	376	390	404	402	405	↑	420	↑	430	↑	450	↑	455	↑	465	↑	480	↑	490	↑
Cả	Nam Đàn	229	360	424	480	550	↑	610	↑	660	↑	710	↑	710	→	685	↓				
Kôn	Thanh Hòa	672	674	678	686	695	↑	690	↓	688	↓	686	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11117	11121	11123	11134	11140	↑	11135	↓	11130	↓	11140	↑								
Bé	Phước Hòa	2176	2185	2133	2152	2180	↑	2200	↑	2150	↓	2170	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51643	51652	51641	51658	51630	↓	51610	↓	51620	↑	51600	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41568	41564	41561	41564	41567	↑	41569	↑	41570	↑	41571	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	293	↓	262	↑	300	↑	260	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	280	↓	256	↑	290	↑	250	↓
Lục Nam	Lục Nam	272	↓	236	↑	280	↑	240	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	285	→	195	↑	260	↓	200	↑
Mã	Giàng (**)	380	↑	219	↑	250	↓	100	↓
La	Linh Cảm	188	↑	-61	↑	205	↑	95	↑
Gianh	Mai Hóa	76	↓	-71	↑	65	↓	-60	↑
Hương	Kim Long	62	↑	43	↑	58	↓	48	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	54	↑	-74	↓	60	↑	-65	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	102	↑	-12	↑	110	↑	-5	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	63	↑	-90	↓	60	↓	-101	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
				23/07		24/07		25/07		26/07				27/07		28/07		23/07		24/07		25/07		26/07	
Sông Tiền	Tân Châu	210	📈	215	📈	225	📈	235	📈	245	📈	255	📈	131	📉	128	📉	145	📈	160	📈	170	📈	180	📈
Sông Hậu	Châu Đốc	208	📈	220	📈	230	📈	235	📈	240	📈	245	📈	105	📈	103	📉	120	📈	130	📈	140	📈	150	📈

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 25/07

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng